

A NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

I. NHỮNG ĐỊNH HƯỚNG VỀ SỰ PHẠM

1. MỤC TIÊU

Trong quá trình thực hiện chương trình này, giáo viên cần phải hướng dẫn học sinh học tập để sau khi học xong, học sinh đạt được các mục tiêu sau đây :

a) *Kiến thức.* Sau khi học xong môn học này học sinh nắm được những kiến thức cơ bản, phổ thông về kỹ thuật nông, lâm, ngư nghiệp như :

– Đất trồng, phân bón, giống cây trồng, bảo vệ thực vật và quy trình sản xuất cây trồng : làm đất, gieo trồng, chăm sóc, thu hoạch, bảo quản, chế biến... (Phần Trồng trọt).

– Kỹ thuật gieo trồng, khai thác và bảo vệ rừng (Phần Lâm nghiệp).

– Giống vật nuôi, thức ăn và quy trình sản xuất vật nuôi : chuồng nuôi, nuôi dưỡng, chăm sóc, vệ sinh phòng dịch (Phần Chăn nuôi).

– Kỹ thuật nuôi thủy sản và bảo vệ môi trường : môi trường nuôi, thức ăn, chăm sóc, phòng, trị bệnh và bảo vệ môi trường.

b) *Kĩ năng.* Có kĩ năng làm được một số khâu kĩ thuật trong quy trình sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp. Biết áp dụng các kiến thức đã học vào sản xuất :

– Xác định được thành phần cơ giới của đất, đo độ pH bằng phương pháp đơn giản. Phân biệt được các loại phân hoá học thông thường. Xử lí được hạt giống bằng nước ấm, xác định sức nảy mầm và tỉ lệ nảy mầm. Phân biệt được các dạng thuốc trừ sâu, bệnh và biết đọc nhãn hiệu của thuốc (Phần Trồng trọt).

– Gieo được hạt và cấy cây trong bầu đất (Phần Lâm nghiệp).

– Phân biệt được một số loại giống vật nuôi. Chế biến được một số loại thức ăn cho vật nuôi bằng nhiệt và vi sinh vật. Phân biệt được một số loại vacxin và biết cách sử dụng vacxin để phòng bệnh cho gà (Phần Chăn nuôi).

– Phân biệt được một số loại thức ăn của tôm, cá và xác định được độ trong, độ pH của nước nuôi thủy sản (Phần Thủy sản).

c) *Thái độ.* Có thái độ sẵn sàng lao động và hình thành lòng say mê, hứng thú học tập kĩ thuật nông, lâm, ngư nghiệp. Có tinh thần trách nhiệm, chịu khó, cẩn thận trong lao động sản xuất và biết quý trọng sản phẩm lao động. Có ý thức bảo vệ môi trường sinh thái và quý trọng nghề nông, lâm, ngư nghiệp.

2. NỘI DUNG

Nội dung kĩ thuật nông, lâm, ngư nghiệp ở lớp 7 bao gồm các nhóm kiến thức : trồng trọt, lâm nghiệp, chăn nuôi và thủy sản với 70 tiết ; trong đó hai phần trồng trọt và chăn nuôi có số tiết nhiều hơn.

Phần 1. Trồng trọt

Chương I. Đại cương về kĩ thuật trồng trọt

Nội dung của chương bao gồm các phần : đất trồng, phân bón, giống cây trồng, bảo vệ thực vật. Đây là những kiến thức, kĩ năng cơ bản thuộc về các nguyên lí của kĩ thuật trồng trọt, là cơ sở để học sinh học tập các nội dung kĩ thuật của từng loại cây trồng.

Chương II. Quy trình sản xuất và bảo vệ môi trường trong trồng trọt

Chương này đề cập đến các cơ sở khoa học và yêu cầu kĩ thuật của các khâu trong quy trình sản xuất cây trồng như làm đất, gieo trồng, chăm sóc, thu hoạch, bảo quản mà đối với cây trồng nào cũng phải thực hiện đầy đủ.

Cuối chương có giới thiệu một số phương thức canh tác như luân canh, xen canh, tăng vụ trong sản xuất trồng trọt.

Phần 2. Lâm nghiệp

Chương I. Kĩ thuật trồng và chăm sóc cây rừng

Nội dung chương này tập trung vào ba phần kĩ thuật cơ bản : tạo cây con ; trồng rừng ; chăm sóc cây rừng. Đây là những nội dung chủ yếu để học sinh nắm được các cơ sở khoa học và yêu cầu kĩ thuật của từng biện pháp trong kĩ thuật trồng, chăm sóc cây rừng.

Chương II. Khai thác và bảo vệ rừng

Chương này chỉ giới thiệu cho học sinh biết được một số biện pháp khai thác rừng phổ biến và bảo vệ rừng nhằm quản lí rừng tốt hơn.

Phần 3. Chăn nuôi

Chương I. Đại cương về kĩ thuật chăn nuôi

Nội dung của chương đề cập đến cơ sở khoa học và yêu cầu kĩ thuật về giống vật nuôi, thức ăn, nuôi dưỡng, chăm sóc và vệ sinh phòng dịch. Đây là những kiến thức, kĩ năng cơ bản về chăn nuôi, là cơ sở cho việc học tập các nội dung kĩ thuật chăn nuôi của các vật nuôi cụ thể.

Chương II. Quy trình sản xuất và bảo vệ môi trường trong chăn nuôi

Nội dung của chương này bao gồm các công việc của một quy trình sản xuất chăn nuôi như chọn giống, nuôi dưỡng và chăm sóc, vệ sinh phòng dịch bệnh.

Bất cứ chăn nuôi một vật nuôi cụ thể nào cũng đều phải thực hiện đầy đủ các công việc trên theo một quy trình chặt chẽ.

Phần 4. Thủy sản

Chương I. Đại cương về kỹ thuật nuôi thủy sản

Nội dung của chương trình bày về vai trò của nuôi trồng thủy sản, các vấn đề môi trường nuôi cá, thức ăn.

Chương II. Quy trình sản xuất và bảo vệ môi trường nuôi thủy sản

Nội dung của chương đề cập đến một số biện pháp kỹ thuật cơ bản trong việc chăm sóc, quản lý, thu hoạch, bảo quản, chế biến, phòng trị bệnh cho tôm cá và bảo vệ môi trường nuôi thủy sản.

Ngoài ra, chương trình còn chú ý đến giáo dục bảo vệ môi trường thông qua các nội dung kỹ thuật có liên quan nhằm giúp học sinh có ý thức và hành động đúng khi áp dụng các biện pháp kỹ thuật để bảo vệ môi trường.

Nội dung thực hành trong chương trình chủ yếu mang tính chất minh họa cho lý thuyết nên thời gian bố trí không nhiều.

Tóm lại, học xong chương trình Công nghệ lớp 7, học sinh sẽ có những hiểu biết chung về các cơ sở khoa học của quá trình sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp và quy trình sản xuất cây trồng, vật nuôi. Đó là những kiến thức cơ bản quan trọng giúp cho học sinh có điều kiện để tiếp tục học tập các biện pháp kỹ thuật cụ thể đối với từng loại cây trồng, vật nuôi ở lớp 9.

3. PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC

Cũng như các môn học khác, việc dạy học kỹ thuật nông, lâm, ngư nghiệp phải thực hiện đầy đủ các yêu cầu sư phạm. Tuy nhiên, dạy kỹ thuật có những đặc thù riêng cần được chú ý để đảm bảo cho giờ học đạt kết quả cao. Đó là :

– Việc dạy học kỹ thuật ở trường phổ thông không chỉ trang bị cho học sinh kiến thức, kỹ năng mà còn phải coi trọng việc phát triển năng lực hoạt động trong thực tiễn. Do vậy việc tổ chức thực hành, thí nghiệm, tự học, làm việc với sách giáo khoa là những hoạt động cần được thực hiện trong việc dạy và học.

– Để lĩnh hội các kiến thức, kỹ năng kỹ thuật và vận dụng được vào thực tế cần khơi dậy và phát huy triệt để tính chủ động, sáng tạo của học sinh trong học tập.

– Dạy và học kỹ thuật phải được gắn chặt chẽ với cây trồng, vật nuôi, các thiết bị và đồ dùng dạy học cần thiết.

Xuất phát từ những đặc điểm trên, trong quá trình giảng dạy, các thầy cô giáo nên vận dụng các phương pháp dạy học cho phù hợp với từng bài học, trong đó cần chú ý các phương pháp như nêu và đặt vấn đề, thực hành, thí nghiệm, trực quan...

Ví dụ : Ở Bài mở đầu thường sử dụng các phương pháp vấn đáp tìm tòi, quan sát kết hợp với giảng giải minh hoạ bằng số liệu, tranh ảnh để cho học sinh thấy rõ được vai trò, nhiệm vụ của sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp, đồng thời thấy được triển vọng phát triển trong thời gian tới, tạo cho học sinh niềm say mê hứng thú học tập.

Ngược lại, các bài học về các nguyên lí và quy trình kĩ thuật cần cho học sinh hiểu được các cơ sở khoa học, ý nghĩa thực tiễn của các biện pháp kĩ thuật. Do vậy giáo viên có thể kết hợp các phương pháp dạy học minh hoạ, nêu và đặt vấn đề, trực quan...

Với Bài thực hành lại dùng phương pháp trực quan, thí nghiệm, thực hành để hướng dẫn học sinh thực hiện đúng các thao tác kĩ thuật theo quy trình nhất định.

4. THIẾT BỊ DẠY HỌC

Để tiến hành dạy học đảm bảo chất lượng thì việc trang bị và tự làm các đồ dùng dạy học là rất cần thiết, các thiết bị đồ dùng phải được sử dụng trong quá trình dạy học.

Các thiết bị, dụng cụ, đồ dùng dạy học về kĩ thuật nông, lâm, ngư nghiệp bao gồm các loại sau :

a) Tranh ảnh :

– Về trồng trọt : vai trò của sản xuất trồng trọt ; thành phần cơ giới của đất ; cách bón phân cho cây ; giâm, chiết, ghép cây ; sâu, bệnh hại và các biện pháp cải tạo đất ; kĩ thuật làm đất, gieo trồng, chăm sóc, thu hoạch...

– Về lâm nghiệp : vai trò của rừng, kĩ thuật trồng cây rừng, chăm sóc, bảo vệ rừng...

– Về chăn nuôi : vai trò của chăn nuôi ; các giống vật nuôi (lợn, gà, bò...) ; thức ăn và chế biến thức ăn ; chuồng nuôi ; tiêm phòng bệnh cho vật nuôi...

– Về thuỷ sản : vai trò của thuỷ sản ; một số loại thức ăn tự nhiên và nhân tạo ; tẩy dọn ao ; cách bảo quản, chế biến thuỷ sản.

b) Mô hình : Mô hình một số vật nuôi nhỏ.

c) Mẫu vật : Hạt giống, thuốc trừ sâu, phân bón hoá học, thức ăn vật nuôi...

d) Bảng hình : Kỹ thuật gieo trồng cây nông nghiệp và cây rừng, nuôi thủy sản, chăn nuôi...

e) Dụng cụ, thiết bị : Gồm có các dụng cụ thủy tinh (ống nghiệm, đĩa...), đèn cồn, nhiệt kế, xilanh, bình tưới nước có hoa sen, đĩa sếchxi, kẹp, cối, chày sứ, thước dây.

5. VẬT LIỆU TIÊU HAO

Gồm có hạt giống, thức ăn, vacxin, giấy đo pH, xô, chậu, rổ, rá...

6. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ

Việc đánh giá kết quả học tập nội dung kỹ thuật nông, lâm, ngư nghiệp được tiến hành theo các hình thức : kiểm tra miệng, viết và thực hành.

– Kiểm tra miệng được vận dụng khi học sinh trình bày những hiểu biết về các nội dung kỹ thuật. Cần chọn những câu hỏi ngắn gọn, rõ ràng, có liên hệ đến thực tế và khả năng vận dụng của học sinh.

Kiểm tra miệng thường tiến hành vào đầu giờ học để kiểm tra bài cũ, sau khi giảng hết một vấn đề hoặc sử dụng để tổng kết, hệ thống bài học.

– Kiểm tra viết được tiến hành sau khi học hết chương, phân, học kì, cuối năm học. Nội dung kiểm tra viết mang tính tổng hợp, toàn diện hơn bao gồm các nội dung kiến thức, khả năng phân tích và vận dụng vào thực tế của các vấn đề kỹ thuật. Thời gian dành cho kiểm tra viết thường từ 30 phút đến 1 tiết tùy theo mức độ giới hạn của nội dung chương trình.

– Kiểm tra thực hành : nhằm đánh giá được kỹ năng thực hành các thao tác kỹ thuật của học sinh.

Việc đánh giá thực hành không chỉ lưu ý đến kết quả mà còn phải đánh giá cả việc tuân thủ quy trình thực hiện công việc như sự chuẩn bị, các bước tiến hành công việc (sử dụng dụng cụ, các bước thực hành, thao tác kỹ thuật...), kết quả có đạt yêu cầu về hình thức và chất lượng không...